

SỞ Y TẾ NINH BÌNH
TRUNG TÂM Y TẾ
THÀNH PHỐ HOA LƯ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 594/TMBG-TTYT

TP. Hoa Lư, ngày 29 tháng 5 năm 2025

V/v mời báo giá hóa chất xét
nghiệm

Kính gửi: Các đơn vị sản xuất, kinh doanh hóa chất xét nghiệm

Trung tâm Y tế thành phố Hoa Lư cơ sở 2 có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu cung cấp một số hóa chất xét nghiệm, cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá:

- Trung tâm Y tế thành phố Hoa Lư (Cơ sở 2)
- Địa chỉ: đường 30 tháng 6, phố Phúc Trọng, phường Vân Giang, thành phố Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình.

2. Thông tin liên hệ của người tiếp nhận báo giá:

DS Lê Tuấn Vũ, Khoa Dược – Cận lâm sàng 2, Trung tâm Y tế thành phố Hoa Lư, SĐT: 0862106395, Email: letuanvuttytp@gmail.com

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

Nhận trực tiếp tại địa chỉ:

- Khoa Dược – Cận lâm sàng 2, Trung tâm Y tế thành phố Hoa Lư (Cơ sở 2)
- Địa chỉ: đường 30 tháng 6, phố Phúc Trọng, phường Vân Giang, thành phố Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình.

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: 10 ngày, kể từ ngày đăng tải thành công trên Trang Thông tin điện tử của đơn vị.

- Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.
- Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 9 tháng 6 năm 2025.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục trang thiết bị:
(Chi tiết tại phụ lục I đính kèm)

2. Địa điểm cung cấp: Khoa Dược-CLS2, Trung tâm Y tế thành phố Hoa Lư (Cơ sở 2). Địa chỉ: đường 30 tháng 6, phố Phúc Trọng, phường Vân Giang, thành phố Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình. Việc bảo quản hàng hóa trong quá trình vận chuyển phải đảm bảo đúng yêu cầu của nhà sản xuất.

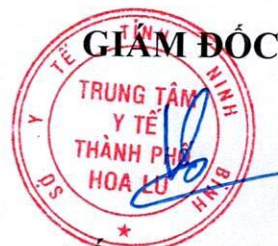
3. Thời gian giao hàng dự kiến: Quý III/2025.

4. Phương thức thanh toán bằng chuyển khoản, thanh toán một lần (bằng tiền đồng Việt Nam) khi Nhà thầu hoàn thành hợp đồng và khi Nhà thầu xuất trình đầy đủ Hồ sơ thanh toán.

Rất mong nhận được sự quan tâm, hợp tác của Quý đơn vị có khả năng cung cấp các trang thiết bị nêu trên./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ phận CNTT (dăng tải lên Trang TTĐT của đơn vị);
- Lưu: VT, Dược.



Tổng Ngọc Tú

DANH MỤC HÓA CHẤT

(Kèm theo thư mời báo giá số 594/TMBG-TTYT ngày 29/5/2025)

STT	Tên hóa chất	Thông số kỹ thuật
Phân lô I: Hóa chất sinh hóa dùng cho máy RANDOX		
1	Thuốc thử xét nghiệm định lượng Glucose	Dùng để xét nghiệm định lượng Glucose trong máu Giới hạn phát hiện tối thiểu là 0,54 mg / dl Độ lặp lại: $\leq 1.39\%$ Độ tái lập: $CV \leq 1.92\%$ Đóng gói: ≥ 160 ml Đạt tiêu chuẩn ISO 13485.
2	Thuốc thử xét nghiệm định lượng Cholesterol	Thuốc thử xét nghiệm định lượng Cholesterol Giới hạn phát hiện: 0.0063g/l Độ tuyến tính: 5 g/l Độ tái lập: $\leq 3.49\%$ Đóng gói: ≥ 160 ml Đạt tiêu chuẩn ISO 13485
3	Thuốc thử xét nghiệm định lượng Triglycerid	Thuốc thử xét nghiệm định lượng Triglycerid Giới hạn phát hiện: 0.009 g/l Độ tuyến tính: 10 g/l Độ tái lập: $\leq 0.5\%$ Đóng gói: ≥ 160 ml Đóng gói: ≥ 160 ml Đạt tiêu chuẩn ISO 13485.
4	Thuốc thử xét nghiệm định lượng Acid Uric	Dùng để xét nghiệm định lượng Acid Uric trong máu Đóng gói: ≥ 100 ml Đạt tiêu chuẩn ISO 13485.
5	Thuốc thử xét nghiệm định lượng GOT(ASAT)	Dùng để Định lượng men GOT Trong máu Độ tái lập: $\leq 2.86\%$ Đóng gói: ≥ 200 ml Đạt tiêu chuẩn ISO 13485.
6	Thuốc thử xét nghiệm định lượng GPT(ALT)	Dùng để Định lượng men GPT Trong máu Độ tái lập: $\leq 1.82\%$ Đóng gói: ≥ 200 ml Đạt tiêu chuẩn ISO 13485.
7	Thuốc thử xét nghiệm định lượng Urea	Hóa chất dùng để xét nghiệm Định lượng Urea trong máu Đạt tiêu chuẩn ISO 13485. Đóng gói: ≥ 100 ml
8	Thuốc thử xét nghiệm định lượng Creatinin	Hóa chất dùng để xét nghiệm Định lượng Creatine Trong máu Đạt tiêu chuẩn ISO 13485. Đóng gói: ≥ 250 ml

STT	Tên hóa chất	Thông số kỹ thuật
9	Thuốc thử xét nghiệm định lượng HbA1C	Hóa chất dùng để xét nghiệm Định lượng HbA1C trong máu Tiêu chuẩn kỹ thuật ISO 13485:2016 Đóng gói : ≥ 280 ml
10	Thuốc thử xét nghiệm định lượng LDL	Hóa chất dùng để xét nghiệm Định lượng LDL trong máu Tiêu chuẩn kỹ thuật ISO 13485:2016 Đóng gói : ≥ 240 ml
11	Hóa chất kiểm chuẩn xét nghiệm sinh hóa mức 1	Hóa chất kiểm chuẩn được sử dụng để xác minh hiệu suất của thuốc thử và thiết bị trong định lượng của các hóa chất khác nhau trên máy phân tích tự động. Đạt tiêu chuẩn Iso 13485 Xuất xứ : G7
12	Hóa chất hiệu chuẩn sinh hóa	Bộ hiệu chuẩn được sử dụng để hiệu chuẩn trong định lượng hóa sinh lâm sàng trên máy phân tích sinh hóa . Đạt tiêu chuẩn Iso 13485 Xuất xứ : G7
13	Dung dịch rửa máy sinh hóa Extran	Dung dịch dùng để làm sạch hệ thống đo của máy Tiêu chuẩn: ISO13485 Quy cách đóng gói : 2 Lít
Phần lô II: Hóa chất sinh hóa dùng cho máy DIRUI CS-T300		
1	Thuốc thử xét nghiệm định lượng Glucose	Dùng để xét nghiệm định lượng Glucose trong máu Giới hạn phát hiện tối thiểu là 0,54 mg / dl Độ lặp lại: $\leq 1.39\%$ Độ tái lặp : $CV \leq 1.92\%$ Đóng gói : ≥ 160 ml Đạt tiêu chuẩn ISO 13485.
2	Thuốc thử xét nghiệm định lượng Cholesterol	Thuốc thử xét nghiệm định lượng Cholesterol Giới hạn phát hiện: 0.0063g/l Độ tuyến tính: 5 g/l Độ tái lặp: $\leq 3.49\%$ Đóng gói : ≥ 160 ml Đạt tiêu chuẩn ISO 13485
3	Thuốc thử xét nghiệm định lượng Triglycerid	Thuốc thử xét nghiệm định lượng Triglycerid Giới hạn phát hiện: 0.009 g/l Độ tuyến tính: 10 g/l Độ tái lặp : $\leq 0.5\%$ Đóng gói : ≥ 160 ml Đóng gói : ≥ 160 ml Đạt tiêu chuẩn ISO 13485.

STT	Tên hóa chất	Thông số kỹ thuật
4	Thuốc thử xét nghiệm định lượng Acid Uric	Dùng để xét nghiệm định lượng Acid Uric trong máu Đóng gói : ≥ 100 ml Đạt tiêu chuẩn ISO 13485.
5	Thuốc thử xét nghiệm định lượng GOT(ASAT)	Dùng để Định lượng men GOT Trong máu Độ tái lập : $\leq 2.86\%$ Đóng gói : ≥ 200 ml Đạt tiêu chuẩn ISO 13485.
6	Thuốc thử xét nghiệm định lượng GPT(ALT)	Dùng để Định lượng men GPT Trong máu Độ tái lập : $\leq 1.82\%$ Đóng gói : ≥ 200 ml Đạt tiêu chuẩn ISO 13485.
7	Thuốc thử xét nghiệm định lượng Urea	Hóa chất dùng để xét nghiệm Định lượng Urea trong máu Đạt tiêu chuẩn ISO 13485. Đóng gói : ≥ 100 ml
8	Thuốc thử xét nghiệm định lượng Creatinin	Hóa chất dùng để xét nghiệm Định lượng Creatine Trong máu Đạt tiêu chuẩn ISO 13485. Đóng gói : ≥ 250 ml
9	Thuốc thử xét nghiệm định lượng HbA1C	Hóa chất dùng để xét nghiệm Định lượng HbA1C trong máu Tiêu chuẩn kỹ thuật ISO 13485:2016 Đóng gói : ≥ 280 ml
10	Thuốc thử xét nghiệm định lượng LDL	Hóa chất dùng để xét nghiệm Định lượng LDL trong máu Tiêu chuẩn kỹ thuật ISO 13485:2016 Đóng gói : ≥ 240 ml
11	Hóa chất kiểm chuẩn xét nghiệm sinh hóa mức 1	Hóa chất kiểm chuẩn được sử dụng để xác minh hiệu suất của thuốc thử và thiết bị trong định lượng của các hóa chất khác nhau trên máy phân tích tự động. Đạt tiêu chuẩn Iso 13485 Xuất xứ : G7
12	Hóa chất hiệu chuẩn sinh hóa	Bộ hiệu chuẩn được sử dụng để hiệu chuẩn trong định lượng hóa sinh lâm sàng trên máy phân tích sinh hóa . Đạt tiêu chuẩn Iso 13485 Xuất xứ : G7

STT	Tên hóa chất	Thông số kỹ thuật
13	Dung dịch rửa máy sinh hóa Extran	Dung dịch dùng để làm sạch hệ thống đo của máy Tiêu chuẩn: ISO13485 Quy cách đóng gói : 2 Lít
Phần lô III: Hóa chất huyết học dùng cho máy		
1	Dung dịch kiểm mạnh dùng để rửa hệ thống máy huyết học cell clean	Dung dịch rửa kiểm mạnh cho máy xét nghiệm XP 100 Đóng gói : $\geq 50\text{ml}$ Đạt tiêu chuẩn Iso 13485 hoặc tương đương. Xuất xứ G7
2	Hóa chất pha loãng máu toàn phần	Là dung dịch pha loãng mẫu dùng cho máy xét nghiệm XP 100 Thành phần: Đạt tiêu chuẩn Iso 13485 hoặc tương đương. 20 Lít Xuất xứ G7
3	Hóa chất ly giải để phá vỡ hồng cầu	Là dung dịch phá vỡ hồng cầu, giải phóng HGB dùng cho máy xét nghiệm XP 100 Đạt tiêu chuẩn Iso 13485 hoặc tương đương. Đóng gói : $\geq 500\text{ ml}$ Xuất xứ G7